UBND XÃ LIÊN MINH
BAN CHỈ ĐẠO PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ ĐỀ ÁN 06

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 145 /KH-BCĐ

Liên Minh, ngày 24 tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH
Hoạt động năm 2026 của Ban Chỉ đạo của UBND xã Liên Minh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06

Thực hiện Kế hoạch số 74/KH-BCĐ ngày 04/5/2026 của Ban Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 tỉnh Ninh Bình về hoạt động năm 2026, Ban Chỉ đạo của UBND xã về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 xã Liên Minh xây dựng Kế hoạch hoạt động năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Xác định năm 2026 là năm chuyển trọng tâm từ hoàn thiện thể chế sang tổ chức thực hiện, giám sát, đo lường và đánh giá kết quả đầu ra; tập trung tạo chuyển biến thực chất trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và triển khai ĐA 06, gắn với nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

- Nâng cao vai trò, hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành và điều phối liên ngành của Ban Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân xã; tổ chức triển khai quyết liệt, đồng bộ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP, Nghị quyết số 11/NQ-CP, Nghị quyết số 06-NQ/TU, Kế hoạch số 140/KH-UBND và các văn bản, chương trình, kế hoạch khác có liên quan năm 2026.

- Thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo hướng gắn kết chặt chẽ giữa nghiên cứu - ứng dụng - thị trường; đẩy mạnh thương mại hóa kết quả nghiên cứu, phát triển doanh nghiệp công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; hình thành, phát triển các trung tâm đổi mới sáng tạo/khu công nghệ theo hướng có sản phẩm cụ thể, hiệu quả thực tiễn và khả năng nhân rộng. Bảo đảm khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đóng góp thiết thực vào mục tiêu tăng trưởng kinh tế hai con số thông qua nâng cao năng suất lao động, hiệu quả quản trị, chất lượng dịch vụ công và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

Tạo chuyển biến rõ rệt về chuyển đổi số theo hướng liên thông, đồng bộ trong toàn hệ thống chính trị và các ngành, lĩnh vực trọng điểm; tập trung vào các

khâu có tác động trực tiếp đến năng suất, chi phí, thời gian xử lý, chất lượng dịch vụ và khả năng mở rộng thị trường.

- Gắn trách nhiệm người đứng đầu với tiến độ, kết quả, chất lượng thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm an toàn, an ninh, bảo mật và xác thực thông tin theo quy định của pháp luật, phù hợp với triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW, các chủ trương của Đảng, Nhà nước.

2. Mục tiêu cụ thể

a. Mục tiêu đóng góp cho tăng trưởng

- Tỷ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế số trong GRDP năm 2026 phấn đấu đạt 15%.

- Tỷ trọng đóng góp của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong GRDP phấn đấu đạt 17,5%.

b. Về hoàn thiện thể chế, chính sách

- Tổ chức rà soát, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã và xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện trên địa bàn xã; tăng cường phổ biến, kiểm tra, theo dõi, kịp thời tổng hợp khó khăn, vướng mắc và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các cơ chế, chính sách nhằm tiếp tục hoàn thiện thể chế cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

c. Chuyển đổi số quốc gia

(1) *Chuyển đổi số các cơ quan hành chính nhà nước*

- Về hạ tầng, nền tảng, dữ liệu số

+ Mở rộng phủ sóng 5G đạt 70% dân số.

+ 100% cán bộ, công chức, viên chức cấp xã được bố trí trang thiết bị đáp ứng yêu cầu công việc và có chữ ký số cá nhân để giải quyết công việc trên môi trường điện tử.

+ 100% hồ sơ công việc tại cơ quan hành chính nhà nước được xử lý trên môi trường điện tử *(đối với hồ sơ thuộc phạm vi bí mật nhà nước thì thúc đẩy việc xử lý trên hệ thống/mạng phù hợp theo quy định pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước)* và sử dụng chữ ký số chuyên dùng công vụ để giải quyết công việc; Tỷ lệ văn bản, hồ sơ công việc tại cơ quan hành chính nhà nước được xử lý toàn trình trên môi trường điện tử đạt 70%.

- Về thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến

+ Tỷ lệ thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính đủ điều kiện thuộc phạm vi, chức năng quản lý đạt tối thiểu 80%.

+ Tỷ lệ thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính đủ điều kiện được giao hoặc quy định chi tiết trong văn bản quy phạm pháp luật của các cấp chính quyền trên địa bàn xã đạt tối thiểu 80%.

+ Tối thiểu 80% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các thủ tục hành chính liên quan sản xuất, kinh doanh chỉ phải cung cấp một lần cho cơ quan nhà nước.

+ 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được thực hiện không phụ thuộc địa giới hành chính.

- Về phát triển kỹ năng số trong thực thi công vụ

+ 100% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số.

+ 50% cán bộ, công chức, viên chức đảm nhiệm vị trí việc làm chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số được đào tạo, bồi dưỡng về quản trị dữ liệu.

(2) Kinh tế số

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện liên quan đến doanh nghiệp được cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

(3) Xã hội số

- Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt tối thiểu 95%.

- Triển khai chữ ký số miễn phí cho toàn dân trên ứng dụng VneID.

d. Về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

- Bố trí bảo đảm ngân sách nhà nước chi sự nghiệp khoa học phục vụ nghiên cứu phát triển công nghệ chiến lược theo quy định.

- 100% nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo có sử dụng ngân sách nhà nước được quản lý, cập nhật kịp thời, đầy đủ vòng đời nhiệm vụ (đặt hàng, tuyển chọn/giao trực tiếp, hợp đồng, giải ngân, nghiệm thu, …), theo dõi toàn trình trên Nền tảng số quản lý khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

e. Về theo dõi, giám sát và đánh giá

- 100% nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo Trung ương, Ban Chỉ đạo của Chính phủ được báo cáo kịp thời trên Hệ thống theodoinq.dcs.vn

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM 2026

Chi tiết theo phụ lục I, II gửi kèm

III. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Văn hóa - Xã hội *(Cơ quan thường trực)*

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xã tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện; kịp thời đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức rà soát, lựa chọn, đề xuất khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án 06 và Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Đảng ủy, Văn phòng HĐND và UBND và các đơn vị có liên quan thường xuyên cập nhật, bảo đảm đầy đủ, chính xác, kịp thời kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao trên Hệ thống theo dõi tình hình thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương (https://theodoinq.dcs.vn); chịu trách nhiệm về tính chính xác của dữ liệu cập nhật.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc tiến độ, kết quả thực hiện; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất, gửi Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh đúng thời hạn, bảo đảm đầy đủ, chính xác, phục vụ các Phiên họp định kỳ và đột xuất của BCĐ; chịu trách nhiệm về nội dung, chất lượng báo cáo.

2. Công an xã

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan khẩn trương triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06; tăng cường việc thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 trên phạm vi toàn xã.

- Phối hợp bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin; tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng VNeID và các tiện ích số; phối hợp xử lý các nguy cơ mất an toàn thông tin, tội phạm công nghệ cao.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc tiến độ, kết quả thực hiện; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất, gửi Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân xã đúng thời hạn, bảo đảm đầy đủ, chính xác, phục vụ các Phiên họp định kỳ và đột xuất của Ban Chỉ đạo.

3. Phòng Kinh tế

- Chủ trì triển khai các nhiệm vụ về ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất, phát triển sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP, truy xuất nguồn gốc, thương mại điện tử, kinh tế số nông thôn và các nội dung phát triển kinh tế địa phương.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan trong tham mưu bố trí, lồng ghép, sử dụng nguồn lực, kinh phí; theo dõi, đôn đốc việc triển khai các mô hình ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh.

4. Văn phòng HĐND & UBND xã

- Phối hợp với cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo trong công tác tổng hợp, điều phối chung, theo dõi việc thực hiện chỉ đạo của lãnh đạo Ban Chỉ đạo và lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã.

- Chủ trì tham mưu triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nội bộ, xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử; phối hợp bảo đảm hạ tầng, trang thiết bị và điều kiện phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

- Phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công, các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, chế độ thông tin và báo cáo.

5. Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Chủ trì tổ chức tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính trên

môi trường điện tử; nâng cao chất lượng hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến và nhận kết quả qua môi trường số hoặc dịch vụ bưu chính công ích.

- Phối hợp thực hiện số hóa hồ sơ, tái sử dụng dữ liệu; cung cấp số liệu, thông tin phục vụ theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ.

6. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

- Phối hợp triển khai các hoạt động hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng dịch vụ số; tham gia các hoạt động phát triển kinh tế số, tiêu thụ sản phẩm địa phương, phổ cập kỹ năng số và hỗ trợ các mô hình ứng dụng khoa học, công nghệ.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế và Phòng Văn hóa - Xã hội trong triển khai các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

7. Các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã

- Chủ động triển khai các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, nền tảng số theo lĩnh vực phụ trách; phối hợp với Ban Chỉ đạo xã trong việc phổ cập kỹ năng số, tuyên truyền, hướng dẫn người dân, học sinh tiếp cận, sử dụng dịch vụ số.

- Trạm Y tế xã chủ trì phối hợp với Công an xã, Tổ công nghệ số cộng đồng hướng dẫn người dân tích hợp sổ hồ sơ sức khỏe điện tử trên VneID.

8. Các Thành viên Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06

- Chủ động tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao; ưu tiên bố trí đủ kinh phí trong dự toán ngân sách năm 2026 để thực hiện, bảo đảm tiến độ, chất lượng; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã, Trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện.

- Chủ động, kịp thời báo cáo đầy đủ kết quả thực hiện và các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai về Phòng Văn hóa - Xã hội *(cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo)* để tổng hợp, tham mưu xử lý.

- Tăng cường phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong tổ chức thực hiện; chủ động đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thuộc phạm vi quản lý để triển khai hiệu quả Kế hoạch.

- Định kỳ trước ngày 20 hằng quý, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch và các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của cơ quan, đơn vị mình về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức chính trị - Xã hội

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội và tạo sự đồng thuận trong cộng đồng.

- Tích cực phát huy vai trò trong hỗ trợ phổ cập kỹ năng số, hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, phát triển các mô hình kinh tế số và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo phù hợp với từng nhóm đối tượng.

10. Các thôn (xóm), Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã

- Tổ chức triển khai các nội dung của Kế hoạch tại cơ sở; phối hợp tuyên truyền, vận động và trực tiếp hướng dẫn người dân tiếp cận, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, định danh điện tử, không dùng tiền mặt và các nền tảng số cơ bản.

- Kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai; báo cáo kết quả thực hiện về Ban Chỉ đạo xã theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân xã Liên Minh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; yêu cầu các cơ quan, đơn vị và các Thành viên Ban Chỉ đạo nghiêm túc, tổ chức triển khai thực hiện; bảo đảm hoàn thành đúng tiến độ, lộ trình, chất lượng các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra./.

Nơi nhận:
- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Thành viên BCĐ xã;
- Các cơ quan có liên quan;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. BAN CHỈ ĐẠO
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC

U.B.N.D XÃ LIÊN MINH T.NINH BÌNH

PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ
Phạm Trí Dũng